

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 19, khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến cát, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ sau sáp nhập: Tổ 19, khu phố 3, phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn*: Ông Phạm Duy T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Địa chỉ sau sáp nhập: Ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thành, tỉnh Đồng Nai

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Duy T đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền là: **565.025.000đ** (*Năm trăm sáu mươi lăm triệu, không trăm hai lăm ngàn đồng*). Trong đó tiền gốc là 534.000.000 (*năm trăm ba mươi bốn triệu đồng*) và tiền lãi tạm tính từ ngày 17/12/2023 đến ngày 17/7/2024 là 31.025.000 (*ba mươi một triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) (0,83%/tháng). Không yêu cầu tính lãi từ ngày 18/7/2024 đến khi giải quyết xong vụ án.

- Về phương thức và thời hạn trả tiền: Ông C và ông T có quyền thỏa thuận tại Phòng Thi hành án Dân sự Khu Vực 14 – Đồng Nai.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Phạm Duy T phải chịu số tiền 13.300.000đ (*mười ba triệu ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu Vực 14 – Đồng Nai hoàn trả cho ông C số tiền 13.300.000 (mười ba triệu ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006914 ngày 12/3/2025.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- đương sự;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 14;
- VKSND khu vực 14;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Lệ Thy